

Số: 08/2022/QĐST - HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: Khu 7, xã ĐT, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Hà Kim A, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đinh Thị H và anh Hà Kim A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh A có 01 con chung là cháu Hà Diệu N, sinh ngày 10/8/2021. Chị H và anh A tự nguyện thỏa thuận:

Giao cháu N cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi cháu N thành niên.

Về cấp dưỡng: Anh A có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H, mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng theo tháng, bắt đầu từ tháng 3/2022.

Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị H và anh A đều xác định không có và không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0005904, ngày 12/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Thủy;
- UBND xã TV, huyện Thanh Thủy (nơi đkkh);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Đặng Xuân Bộ**